CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HỮU PHƯỚC**
2. Địa chỉ: Thôn Hương An Đông, xã Xuân Phú, TP. Đà Nẵng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)[4]	Ghi chú[5]
1.	Nguyễn Văn Hiệu	007263/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh Phụ trách phòng Siêu âm	Không	
2.	Trần Thị Kim Khánh	009532/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ Nhi khoa Phụ trách bàn khám Nhi	Không	
3.	Trần Văn Sỹ	000743/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ Ngoại khoa Phụ trách bàn khám Ngoại	Không	
4.	Trần Thị Thùy Dương	006735/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Bác sĩ Nội khoa	Không	

					Phụ trách bàn khám Nội		
5.	Trần Thị Xuân	007374/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Bổ sung phạm vi hoạt động PHCN	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ YHCT – PHCN Phụ trách bàn khám YHCT - PHCN	Không	
6.	Nguyễn Thị Tiên Tiên	0005592/GL-CCHN	KTV Xét nghiệm	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Cử nhân Xét nghiệm Phụ trách phòng Xét nghiệm	Không	
7.	Hà Nhật Hoàng	008065/QNA-CCHN	KTV Hình ảnh y học	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học Phụ trách phòng X Quang	Không	
8.	Lê Trần Nhật Thiên	005691/QNA-CCHN	Thực hiên theo Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Y sĩ đa khoa	Không	
9.	Huỳnh Thị Ngọc Kim	006908/ĐNA-CCHN	Thực hiên theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	
10.	Nguyễn Thị Diễm	008180/QNA-CCHN	Thực hiên theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	

			của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng				
11.	Phan Hùng Tiến	006391/QNA-CCHN	Y sĩ đa khoa; Bổ sung phạm vi hoạt động Y sĩ Y học cổ truyền	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Y sĩ YHCT	Không	
12.	Trương Công Hiệp	001225/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ đa khoa Siêu âm tổng quát	Không	
13.	Huỳnh Thị Mỹ	002280/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ đa khoa Siêu âm tổng quát	Không	
14.	Hồ Vũ Việt Thắng	000241/QNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ YHCT	Không	
15.	Huỳnh Tú Uyên	007152/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ RHM Phụ trách bàn khám Nha khoa	Không	
16.	Nguyễn Thị Nữ	004483/QNA-CCHN	Y sĩ đa khoa	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Y sĩ đa khoa	Không	
17.	Trương Bá Linh	100772/ CCHN-BQP	Y sĩ đa khoa	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Y sĩ đa khoa	Không	
18.	Nguyễn Thị Thu Hà	007652/QNA-CCHN	Thực hiên theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	

			quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng				
19.	Võ Thị Hạng	008690/QNA-CCHN	Thực hiên theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	
20.	Phạm Minh Nhật	000523/QNA-GPHN	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Cử nhân Kỹ thuật y Xét nghiệm	Không	
21.	Ngô Công Nguyên	000744/QNA-GPHN	Kỹ thuật y Hình ảnh y học	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Cao đẳng Kỹ thuật y Hình ảnh y học	Không	
22.	Nguyễn Thị Thúy	009379/QNA-CCHN	KTV Vật lí trị liệu và Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	KTV Vật lí trị liệu và Phục hồi chức năng	Không	
23.	Trần Phước	009139/QNA-CCHN	Thực hiên theo Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Y sĩ đa khoa	Không	
24.	Trần Thị Lan Linh	000750/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	

25.	Nguyễn Thị Phụng	040125/BYT-CCHN	Thực hiên theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	
26.	Đỗ Thị Hồng Vân	0254/CCHN-D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc: - Quầy thuốc - Tủ thuốc Trạm y tế xã	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Dược sĩ	Không	
27.	Trương Thị Mai Ánh	1506/CCHN-D-SYT-QNA	Bán lẻ thuốc: - Quầy thuốc - Tủ thuốc Trạm y tế xã	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Dược sĩ	Không	
28.	Lương Thế Kỷ	000882/QNA-GPHN	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại khoa	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ Ngoại khoa	Không	Đăng ký mới

Xuân Phú, ngày 17 tháng 09 năm 2025

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

TNHH PKĐK HỮU PHƯỚC MEDIC QUẢNG ĐÀ

Hà Nhật Hoàng